

Số : 40 /2014/QĐ-UBND      Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 11 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2013-2015 ban hành kèm theo Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X;

Căn cứ Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Chương trình chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2011 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2377/TTr.SNN-PTNT ngày 07 tháng 11 năm 2014; và thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 5995/STP-VB ngày 29 tháng 10 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về khuyến khích chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2013 - 2015 ban hành kèm theo Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung cụm từ “lãi suất theo Khoản 2 Điều 4 Quy định này” tại Điểm a Khoản 1 Điều 5 và Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 6 thành “lãi suất theo Khoản 2, Khoản 3 Điều 4 Quy định này”.

2. Bổ sung Mục VIa Phụ lục I về Danh mục đối tượng, địa bàn, thời gian hỗ trợ lãi vay chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp đô thị giai đoạn 2013 - 2015 như sau:

### **“VIa. NGÀNH NGHỀ KHÁC**

1. Nghề sản xuất tiêu cảnh, hòn non bộ tại các quận – huyện có sản xuất nông nghiệp.

2. Nghề truyền thống, làng nghề và làng nghề truyền thống được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận”.

3. Điều chỉnh thời gian hỗ trợ lãi vay (đầu tư mua giống, vật tư, thức ăn, nhiên liệu và trả công lao động) quy định tại Mục VII Phụ lục 1 đối với cây hoa kiểng gồm hoa lan, bonsai, hoa mai và cây ăn trái là theo chu kỳ sản xuất, nhưng không quá 5 (năm) năm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Kho bạc Nhà nước Thành phố; Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện - quận có sản xuất nông nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố;
- Các đoàn thể Thành phố;
- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh TP;
- Kho bạc Nhà nước Thành phố;
- VPUB: các PVP;
- Các Phòng CV; TTCB;
- Lưu: VT, (CNN.M) MH 70

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thanh Liêm**